

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

**CHẾ ĐỊNH TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG CỦA TÒA ÁN TRÊN CƠ
SỞ THỰC TIỄN CỦA TÒA ÁN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự

Mã số: 60 38 01 04

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Cán bộ hướng dẫn khoa học: PGS. TS. NGUYỄN TẤT VIỄN

***Phản biện 1:***

***Phản biện 2:***

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2014

Có thể tìm hiểu luận văn tại

Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội

Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC

Trang

Trang phụ bìa

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục từ viết tắt

Danh mục bảng

MỞ ĐẦU..... 1

Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CHẾ ĐỊNH TRẢ

HỒ SƠ ĐIỀU TRA BỔ SUNG CỦA TÒA ÁN 7

1.1. Mô hình tố tụng hình sự và đặc điểm của mô hình tố tụng hình
sự Việt Nam..... 7

1.1.1. Khái quát các mô hình tố tụng hình sự 7

1.1.2. Đặc điểm mô hình tố tụng hình sự Việt Nam 9

1.2. Chế định trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án trong mô hình
tố tụng hình sự Việt Nam 13

1.2.1. Vị trí, vai trò của Tòa án trong tố tụng hình sự 13

1.2.2. Khái niệm, đặc điểm chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của
Tòa án..... 20

Chương 2: THỰC TRẠNG TRẢ HỒ SƠ ĐIỀU TRA BỔ SUNG

CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI..... 26

2.1. Quy định của pháp luật về trả hồ sơ để điều tra bổ sung
của Tòa án..... 26

2.1.1. Một số quy định cụ thể 26

2.1.2. Căn cứ trả hồ sơ để điều tra bổ sung 29

2.1.3. Thời hạn trả hồ sơ điều tra bổ sung 40

2.1.4. Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung	42
2.1.5. Mối quan hệ giữa Viện kiểm sát và Tòa án trong trả hồ sơ để điều tra bổ sung	43
2.2. Thực trạng trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án trên địa bàn thành phố Hà Nội.....	47
2.2.1. Tình hình trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án trên địa bàn thành phố Hà Nội.....	47
2.2.2. Lý do Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung	49
2.2.3. Nguyên nhân dẫn đến trả hồ sơ để điều tra bổ sung.....	60
Chương 3: NHỮNG GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN CHẾ ĐỊNH TRẢ HỒ SƠ ĐIỀU TRA BỔ SUNG.....	66
3.1. Sửa đổi Bộ luật tố tụng hình sự theo hướng hoàn thiện việc trả hồ sơ điều tra bổ sung.....	66
3.2. Nâng cao ý thức công vụ và trách nhiệm nghề nghiệp của cán bộ có chức danh tư pháp trong việc nghiên cứu vận dụng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành về trả hồ sơ để điều tra bổ sung	71
3.3. Nâng cao năng lực chuyên môn của những người tiến hành tố tụng trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử	72
3.4. Tăng cường quan hệ phối hợp giữa Viện kiểm sát và Tòa án	74
3.5. Tăng cường công tác tập huấn và rút kinh nghiệm nghiệp vụ	76
3.6. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác điều tra, truy tố.....	77
KẾT LUẬN	79
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	81

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Quá trình giải quyết một vụ án hình sự trải qua nhiều giai đoạn khác nhau trong đó xét xử vụ án hình sự đóng một vai trò quan trọng. Tại phiên tòa, tất cả những thông tin, tài liệu, đồ vật thu thập được trong giai đoạn điều tra, truy tố đều được đưa ra xét xử công khai thông qua việc xét hỏi và tranh luận. Trên cơ sở đó, Tòa án ra những phán quyết khách quan phù hợp với quy định của pháp luật. Việc xét xử công bằng, nghiêm minh sẽ góp phần bảo vệ chế độ, pháp chế xã hội chủ nghĩa; bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, góp phần đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Thông qua việc xét xử, đặc biệt là các phiên tòa công khai sẽ góp phần giáo dục công dân chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, tôn trọng các quy tắc của cuộc sống, nâng cao ý thức đấu tranh phòng chống tội phạm cũng như các vi phạm pháp luật khác.

Tuy nhiên không phải trường hợp nào Tòa án cũng có thể xét xử phù hợp với quy định của pháp luật nếu chỉ thông qua những tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập được, qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa mà có rất nhiều trường hợp không thu thập được đầy đủ tài liệu chứng cứ để kết luận về tội phạm, người phạm tội hoặc quá trình điều tra, truy tố còn vi phạm quy định của pháp luật tố tụng hình sự hoặc có căn cứ để khởi tố bị can về một tội phạm khác, có người đồng phạm khác. Do vậy, Tòa án với tư cách là cơ quan xét xử phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhằm khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong giai đoạn điều tra, truy tố để giải quyết đúng đắn vụ án hình sự. Việc trả hồ sơ điều tra bổ sung sẽ hạn chế được oan, sai, bỏ lọt tội phạm, từ đó bảo đảm hơn nữa quyền con người, quyền công dân.

Khi nghiên cứu chế định trả điều tra bổ sung của Tòa án được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thấy nhiều bất cập cần phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp để thể hiện rõ hơn chức năng của từng cơ quan tố tụng, để có sự nhận thức thống nhất khi áp dụng pháp luật, tránh trường hợp một hồ sơ vụ án hình sự bị trả đi trả lại nhiều lần ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết vụ án hình sự, gây tốn kém chi phí tố tụng, ảnh hưởng đến uy tín của các cơ quan bảo vệ pháp luật.

Mặt khác, trong bối cảnh Việt Nam đang thực hiện công cuộc cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết 48-NQ-TW ngày 25/4/2005 của Bộ chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/06/2005 của Bộ chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và các văn kiện khác của Đảng về cải cách tư pháp thì việc tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện các quy định của pháp luật Tố tụng hình sự Việt Nam trong đó có chế định Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung là rất cần thiết. Do vậy, việc nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về chế định trả điều tra bổ sung của Tòa án không những có ý nghĩa lý luận - thực tiễn và pháp lý quan trọng, mà còn là vấn đề mang tính cấp thiết. Chính vì vậy, tôi quyết định chọn đề tài: ***“Chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án trên cơ sở thực tiễn của Tòa án thành phố Hà Nội”*** cho luận văn thạc sĩ của mình.

2. Tình hình nghiên cứu của đề tài

Chế định trả điều tra bổ sung nói chung và chế định trả điều tra bổ sung của Tòa án nói riêng luôn thể hiện rõ nét mối quan hệ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Chế định này được nghiên cứu trong một số tác phẩm của một số nhà khoa học, nghiên cứu dưới dạng các bài viết, bài báo, chuyên đề...

Một số công trình nghiên cứu về vấn đề trả điều tra bổ sung ở Việt Nam cho đến nay: GS. TSKH Lê Cẩm – TS. Nguyễn Ngọc Chí (Đồng chủ biên), *“Cải cách tư pháp ở Việt Nam trong giai đoạn xây dựng nhà nước pháp quyền”*; PGS.TS Võ Khánh Vinh, *“Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng hình sự”*; PGS.TS. Trần Văn Độ, *“Một số vấn đề về hoạt động tư pháp và kiểm sát hoạt động tư pháp ở nước ta hiện nay”*; Vụ 1A Viện kiểm sát nhân dân tối cao 2008, *“Chuyên đề trả hồ sơ để điều tra bổ sung”*; Tác giả Nguyễn Ngọc Kiện, *“Một số vấn đề về việc Tòa án trả lại hồ sơ để điều tra bổ sung”*, Tạp chí Tòa án nhân dân số 4/2008; Tạp chí kiểm sát, số 6/2008, *“Chuyên đề về việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự”*; Tác giả Nguyễn Hải Ninh, *“Sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về điều tra bổ sung”*, Tạp chí Luật học, số 7/2008; Tác giả Nguyễn Hữu Hậu, *“Thẩm quyền của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong việc đề ra các yêu cầu điều tra và điều tra bổ sung”*, Tạp chí kiểm sát số 16/2009; Tác giả Lê Ngọc Huân, *“Một số giải pháp nhằm hạn chế việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng”*, Tạp chí kiểm sát số 10/2009; Tác giả Nguyễn Đình Huê, *“Một số vấn đề về trả hồ sơ vụ án hình sự để điều tra bổ sung”*, Tạp chí Tòa án số 4/2009; Tác giả Trần Vi Dân, *“Một số giải pháp khắc phục việc trả hồ sơ điều tra bổ sung, điều tra lại”*, Tạp chí kiểm sát số 2/2010; Tác giả Nguyễn Ngọc Kiện, *“Hoàn thiện chế định Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003”*, Tạp chí Dân chủ và pháp luật số 7/2012; Tác giả Nguyễn Thị Phương Thảo, *“Một số vấn đề về hoạt động điều tra bổ sung của Viện kiểm sát ở giai đoạn xét xử phúc thẩm”*, Tạp chí kiểm sát số 6/2012; Tác giả Vũ Gia Lâm, *“Hoàn thiện quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về việc Tòa án cấp sơ thẩm trả hồ sơ để điều tra bổ sung”*, Tạp chí Tòa án số 8/2013; Tác giả Nguyễn Quang Lộc,

“Bàn về chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung”, Tạp chí Tòa án số 8/2013; Tác giả Thái Chí Bình, *“Hoàn thiện các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2013 về yêu cầu điều tra bổ sung”*, Tạp chí Nhà nước và pháp luật số 11/2013; Tác giả Lê Ngọc Duy, *“Một số giải pháp nhằm hạn chế việc trả hồ sơ điều tra bổ sung đối với Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội”*, Tạp chí kiểm sát số 6/2013; Tác giả Lê Tấn Cường, *“Giải pháp để hạn chế việc trả hồ sơ điều tra bổ sung trong giai đoạn truy tố”*, Tạp chí kiểm sát số 10/2014; Tác giả Đào Anh Tới, *“Hoàn thiện chế định trả hồ sơ điều tra bổ sung”*, Tạp chí kiểm sát số 13/2014...

Các công trình trên, vấn đề trả điều tra bổ sung được đề cập đến ở các mức độ khác nhau. Có những công trình đề cập đến ý nghĩa, nội dung của chế định này trong Bộ luật TTHS. Nhưng cũng có những công trình mà tác giả không đồng tình với việc quy định việc tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Với những lập luận của các tác giả này thì xu hướng thiên về giữ nguyên chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, có hạn chế một số điều kiện. Nhìn chung các công trình nêu trên còn tản mạn, chưa có công trình nào tập trung phân tích được một cách cơ bản vai trò, ý nghĩa, hậu quả pháp lý của trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án, chưa giải đáp tổng thể về thực tiễn cũng như những giải pháp thực hiện trong thực tiễn giải quyết các vụ án hình sự mà hiện nay, việc sửa đổi, bổ sung Bộ luật TTHS đang tính đến, khi vị trí pháp lý của tòa án đã khác so với trước khi có Hiến pháp năm 2013.

3. Mục đích, nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu của luận văn

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận văn là làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận liên quan đến việc trả điều tra bổ sung của Tòa án. Đánh giá thực trạng, nguyên nhân Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung trên địa bàn thành

phố Hà Nội. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp hoàn thiện, nâng cao hiệu quả của chế định này trong hoạt động tố tụng hình sự.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Từ mục đích nghiên cứu nêu trên, luận văn có những nhiệm vụ sau đây:

- Nghiên cứu vai trò, ý nghĩa của Tòa án trong hệ thống cơ quan tư pháp hình sự và quyền trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án.
- Nêu và phân tích thực trạng trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Nêu giải pháp hoàn thiện, kiến nghị xung quanh tình trạng trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

3.3. Phạm vi nghiên cứu

- Đề tài tập trung nghiên cứu việc trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa hai cơ quan tiến hành tố tụng là Tòa án và Viện kiểm sát (trên địa bàn thành phố Hà Nội);
- Số liệu và tư liệu về việc trả điều tra bổ sung của Tòa án từ năm 2009 đến năm 2013.

4. Phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu được thực hiện dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về công tác tư pháp và cải cách tư pháp.

Các phương pháp cụ thể được sử dụng trong nghiên cứu luận văn gồm:

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu tại chỗ;
- Phương pháp phân tích, tổng hợp;
- Phương pháp so sánh;
- Phương pháp thống kê hình sự;
- Phương pháp khảo sát thực tế;
- Phương pháp lịch sử...

5. Những điểm mới đóng góp của luận văn

- Luận văn nêu được một số điểm về cơ sở lý luận về trả hồ sơ điều tra bổ sung trong cơ chế mô hình tổ tụng hình sự thẩm vấn và Tòa án được xác định là cơ quan xét xử thực hiện quyền tư pháp.

- Nêu được những bất cập của chế định trả hồ sơ điều tra bổ sung qua thực tiễn xét xử ở Hà Nội.

- Kiến nghị xung quanh chế định trả hồ sơ điều tra bổ sung

6. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận về chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án

Chương 2: Thực trạng trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

Chương 3: Những giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện chế định trả hồ sơ điều tra bổ sung

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CHẾ ĐỊNH TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG CỦA TÒA ÁN

Trong chương này tác giả nêu khái quát các mô hình tổ tụng hình sự chủ yếu tồn tại trên thế giới hiện nay, đặc điểm của mô hình tổ tụng Việt Nam. Xuất phát từ mô hình tổ tụng của Việt Nam cùng với việc khẳng định vai trò, chức năng của Tòa án trong hệ thống cơ quan tư pháp khái quát được những đặc điểm chung nhất của chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án: khái niệm, ý nghĩa, mục đích, hậu quả, căn cứ...

1.1. Mô hình tố tụng hình sự và đặc điểm của mô hình tố tụng hình sự Việt Nam

1.1.1. Khái quát các mô hình tố tụng hình sự

Trong phần này tác giả phân tích và chỉ ra được 3 mô hình tố tụng hình sự tồn tại chủ yếu trên thế giới hiện nay, nêu khái quát đặc điểm từng mô hình tố tụng: mô hình tố tụng tranh tụng, mô hình tố tụng thẩm vấn và mô hình tố tụng hình sự thẩm vấn kết hợp với tranh tụng.

1.1.2. Đặc điểm mô hình tố tụng hình sự Việt Nam

Đối với Việt Nam, mô hình tố tụng hình sự trong quá trình phát triển chịu ảnh hưởng lớn từ mô hình tố tụng hình sự Pháp và mô hình Xô viết (hai mô hình tố tụng hình sự vốn bắt nguồn từ truyền thống luật Châu Âu lục địa) và đã tiếp thu đậm nét những yếu tố của mô hình tố tụng thẩm vấn.

Đến nay, tuy trong quá trình phát triển, Việt Nam đã tiếp thu một số hạt nhân hợp lý của mô hình tố tụng hình sự tranh tụng, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội cụ thể của Việt Nam, nhưng mô hình tố tụng hình sự ở nước ta cho đến thời điểm ban hành Hiến pháp năm 2013 về cơ bản vẫn là mô hình tố tụng hình sự thẩm vấn.

Tác giả đã chỉ ra được 7 đặc điểm của mô hình tố tụng hình sự Việt Nam trong đó khái quát những vấn đề: tố tụng hình sự Việt Nam không coi vụ án hình sự là tranh chấp; tồn tại khái niệm hồ sơ hình sự; mục tiêu tố tụng hình sự Việt Nam là tìm ra sự thật, chân lý khách quan; tố tụng hình sự Việt Nam xác định việc tìm kiếm sự thật vụ án bằng phương pháp điều tra, thẩm vấn; tố tụng hình sự phân chia quá trình giải quyết vụ án thành các giai đoạn tố tụng: khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; tố tụng hình sự Việt Nam phân chia các chủ thể tố tụng thành hai loại: chủ thể tiến hành tố tụng và chủ thể tham gia tố tụng; quy định Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thực hiện chức năng buộc tội; chức năng bào chữa do

người bị tạm giữ, bị can, bị cáo và người bào chữa của họ thực hiện, Tòa án thực hiện chức năng xét xử.

Với những đặc điểm nêu trên, mô hình tổ tụng hình sự nước ta thời gian qua đã phát huy tác dụng tích cực trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và từng bước đáp ứng yêu cầu bảo đảm dân chủ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân trong điều kiện trình độ dân trí cũng như kinh tế còn thấp.

1.2. Chế định trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án trong mô hình tổ tụng hình sự Việt Nam

1.2.1. Vị trí, vai trò của Tòa án trong tổ tụng hình sự

Trong phần này tác giả nêu khái quát các giai đoạn tổ tụng hình sự Việt Nam, ý nghĩa của từng giai đoạn. Khẳng định giai đoạn xét xử là giai đoạn trung tâm và quan trọng nhất của hoạt động tổ tụng hình sự và chức năng xét xử thuộc về Tòa án, có sự khác biệt với Tòa án trong mô hình tổ tụng tranh tụng. Ở giai đoạn chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, Tòa án có quyền trả hồ sơ để điều tra bổ sung, đây là sự chế ước cần thiết trong mối quan hệ giữa chức năng buộc tội và chức năng xét xử, phù hợp với quyền tư pháp của Tòa án được khẳng định trong Hiến pháp 2013 của nước ta.

1.2.2. Khái niệm, đặc điểm chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án

Trong phần này tác giả khái quát chế định trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án trong bộ luật tổ tụng hình sự 1988 và có sự so sánh với bộ luật tổ tụng hình sự năm 2003. Về cơ bản không có sự thay đổi gì về các căn cứ trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Những sửa đổi, bổ sung về chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án trong Bộ luật tổ tụng hình sự năm 2003 chủ yếu mang tính kỹ thuật, thể hiện ở tên điều luật, một số từ để đảm bảo tính khoa học và chặt chẽ. Chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung trong hai bộ

luật tố tụng hình sự 1988 và 2003 này đã tạo ra sự thống nhất giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án trong đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, phù hợp với mô hình tố tụng thẩm vấn của nước ta và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội Việt Nam hiện nay. Nhấn mạnh ý nghĩa chính trị - pháp lý của việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung nói chung, mục đích, nêu khái quát đặc điểm của chế định trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án, từ đó đưa ra khái niệm chung nhất về trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án. Tác giả cũng nêu được khái quát chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án ở Liên bang Nga và Cộng hòa Liên bang Đức.

Chương 2

THỰC TRẠNG TRẢ HỒ SƠ ĐIỀU TRA BỔ SUNG CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Tác giả tập trung phân tích các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự hiện hành và các văn bản hướng dẫn về chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án: căn cứ trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án, thời hạn trả hồ sơ điều tra bổ sung, quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung và mối quan hệ giữa Viện kiểm sát, Tòa án trong trả hồ sơ điều tra bổ sung. Thứ hai là phân tích thực trạng trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội trong 5 năm gần đây (từ năm 2009 đến năm 2013): tình hình trả hồ sơ điều tra bổ sung, lý do trả hồ sơ điều tra bổ sung, nguyên nhân trả hồ sơ điều tra bổ sung (nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan).

2.1. Quy định của pháp luật về trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án

2.1.1. Một số quy định cụ thể

Tại phần này, tác giả nêu quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2003 về vấn đề trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án trong thể hiện ở Điều 179

Bộ luật tố tụng hình sự (giai đoạn chuẩn bị xét xử) và Điều 199 Bộ luật tố tụng hình sự (tại phiên tòa). Ngoài ra còn một số văn bản hướng dẫn thi hành: Nghị quyết 04/2004/NQ-HĐTP ngày 05/11/2004 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn thi hành một số quy định trong Phần thứ ba “Xét xử sơ thẩm” của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Thông tư liên tịch số 01/2010/TTLT-VKSNDTC-BCA-TANDTC của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ công an, Tòa án nhân dân tối cao ngày 27/8/2010 (gọi tắt là TTLT01/2010) hướng dẫn thi hành các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

2.1.2. Căn cứ trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Tác giả tập trung phân tích 3 căn cứ dẫn đến việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án:

- *Khi cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án mà không thể bổ sung tại phiên tòa được*
- *Khi có căn cứ để cho rằng bị cáo phạm một tội khác hoặc có đồng phạm khác.*
- *Vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng*

2.1.3. Thời hạn trả hồ sơ để điều tra bổ sung

2.1.4. Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung

2.1.5. Mối quan hệ giữa Viện kiểm sát và Tòa án trong trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Tác giả phân tích mối quan hệ phối hợp và quan hệ chế ước giữa Viện kiểm sát và Tòa án trong vấn đề trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Phối hợp, chế ước nhưng không làm mất đi tính độc lập của mỗi ngành, phối hợp nhưng không bao biện lẫn nhau. Trong quan hệ phối hợp cơ bản là để giải quyết những vướng mắc, bất cập trong hoạt động tố tụng hình sự. Trong quan hệ chế ước, cơ bản là nhằm tránh lạm quyền trong thực hiện

chức năng tiến hành tố tụng đối với Tòa án và Viện kiểm sát. Trong giai đoạn cải cách tư pháp hiện nay, thì mối quan hệ giữa Tòa án và Viện kiểm sát cần được xây dựng theo hướng phối hợp, chế ước nhưng phải đảm bảo tính độc lập của người tiến hành và trên cơ sở đảm bảo thực hiện đúng chức năng xét xử của Tòa án và tăng cường yếu tố tranh tụng.

2.2. Thực trạng trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án trên địa bàn thành phố Hà Nội

2.2.1. Tình hình trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thông qua bảng thống kê các vụ án tòa án nhân dân thành phố Hà Nội trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội để điều tra bổ sung, tác giả phân tích tỷ lệ trả điều tra bổ sung vì các lý do: cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án; có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; có căn cứ cho rằng bị cáo phạm một tội khác hoặc có người đồng phạm khác; trả vì lý do khác và các vụ Tòa án trả hồ sơ mà Viện kiểm sát không chấp nhận.

2.2.2. Lý do Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Phần này tác giả tập trung phân tích các lý do trả hồ sơ để điều tra bổ sung thường xảy ra trên địa bàn thành phố Hà Nội cùng một số ví dụ cụ thể:

- *Trả hồ sơ điều tra bổ sung do còn thiếu chứng cứ quan trọng đối với vụ án:* Do chưa thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ liên quan đến phần bồi thường dân sự; Chưa xác định tình tiết tái phạm, tái phạm nguy hiểm, chưa xác định chính xác tên tuổi của người bị hại, bị can; Chưa lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: trong tố tụng hình sự người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án hoặc người đại diện hợp pháp của họ có quyền do lỗi của Viện kiểm sát và trả không do lỗi của Viện kiểm sát.

- *Trả hồ sơ để điều tra bổ sung do có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng hình sự:* trả vì việc điều tra, truy tố không đúng thẩm quyền; không mời luật sư, người bào chữa trong các trường hợp pháp luật quy định; nhân thân bị can, bị cáo chưa thống nhất

- *Trả hồ sơ để điều tra bổ sung do có căn cứ để cho rằng bị cáo phạm một tội khác hoặc có người đồng phạm khác:* Trả hồ sơ để yêu cầu thay đổi tội danh; trả hồ sơ để khởi tố bổ sung tội danh khác ngoài tội danh Viện kiểm sát đã truy tố; yêu cầu khởi tố bổ sung vì cho rằng còn bỏ lọt người phạm tội và hành vi phạm tội

- *Trả hồ sơ để điều tra bổ sung vì lý do khác:* phát sinh tình tiết mới; người bị hại yêu cầu giám định lại thương tích, giám định tâm thần; luật sư bào chữa hoặc người nhà bị cáo xuất trình một số chứng cứ liên quan đến chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như đối tượng có liên quan...

2.2.3. Nguyên nhân dẫn đến trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Trong phần này tác giả tập trung đi vào phân tích hai nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến việc Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung:

Thứ nhất, nguyên nhân khách quan:

- Tính chất, thủ đoạn phạm tội ngày càng tinh vi, quy mô phạm tội lớn, phương thức thủ đoạn phạm tội mới tinh vi, liên quan đến các tổ chức tội phạm xuyên quốc gia mà các văn bản pháp luật chưa hoàn thiện dẫn đến nhận thức khác nhau phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Việc thu thập các bản án, trích lục tiền án, tiền sự, giấy chấp hành hình phạt tù của bị can, công tác giám định dấu vết tại hiện trường còn gặp khó khăn.

- Việc quản lý về lý lịch hành chính tư pháp của các cơ quan chuyên môn chưa chặt chẽ.

- Tâm lý phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị oan, sai theo Luật bồi thường Nhà nước nên một số người tiến hành tố tụng dè dặt, thận trọng quá mức trong đấu tranh xử lý tội phạm, từ đó tìm lý do trả hồ sơ để điều tra bổ sung mặc dù không cần thiết.

- Việc nhận thức văn bản pháp luật còn chưa thống nhất, Nhiều quy định của pháp luật về căn cứ trả hồ sơ để điều tra bổ sung còn chung chung dẫn đến cách hiểu và áp dụng khác nhau.

- Công việc giải quyết án phức tạp nhưng thiếu kiểm sát viên dẫn đến việc cán bộ phải chủ động kiểm sát điều tra toàn bộ vụ án, do đó không tránh khỏi những sai sót ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Thứ hai, nguyên nhân chủ quan:

- Ý thức trách nhiệm của một bộ phận Kiểm sát viên, Thẩm phán chưa phát huy đúng mức với yêu cầu của công việc, khi thao tác nghiệp vụ chưa thực hiện đúng và đầy đủ quy trình, trình tự của pháp luật trong hoạt động tố tụng hình sự.

- Một số Thẩm phán được phân công chủ tọa phiên tòa sơ thẩm chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án hoặc việc đánh giá chứng cứ chưa toàn diện hoặc có tâm lý ỷ lại vào Kiểm sát viên tại phiên tòa dẫn đến trả hồ sơ nhiều lần hoặc mỗi lần trả lại yêu cầu điều tra bổ sung những vấn đề khác nhau.

- Một số nơi lãnh đạo đơn vị phụ trách trực tiếp chưa thực sự quan tâm Một số ít lãnh đạo Tòa án để cho Thẩm phán trả hồ sơ điều tra bổ sung không có căn cứ. Đối với các vụ án lớn, án phức tạp, lãnh đạo đơn vị hai ngành chưa thật sự sâu sát, phân công Kiểm sát viên, Thẩm phán thụ lý hồ sơ vụ án chưa phù hợp với năng lực, trình độ, kinh nghiệm nên dẫn đến việc nghiên cứu vụ án một cách toàn diện, triệt để gặp khó khăn.

Chương 3

NHỮNG GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN CHẾ ĐỊNH TRẢ HỒ SƠ ĐIỀU TRA BỔ SUNG

Trong phần này tác giả đi sâu vào các giải pháp góp phần hoàn thiện hơn nữa chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án

3.1. Sửa đổi Bộ luật tố tụng hình sự theo hướng hoàn thiện việc trả hồ sơ điều tra bổ sung

- Sửa đổi Điều 121 BLTTHS quy định về số lần trả hồ sơ điều tra bổ sung. Viện kiểm sát và Tòa án chỉ được trả lại hồ sơ để điều tra bổ sung không quá hai lần nhưng nên quy định rõ Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử được trả hồ sơ điều tra bổ sung 1 lần, tại phiên tòa Hội đồng xét xử được yêu cầu điều tra bổ sung 1 lần.

+ Tại khoản 2 Điều 121 BLTTHS quy định trường hợp hồ sơ do Viện kiểm sát trả lại để điều tra bổ sung thì thời hạn điều tra bổ sung không quá 2 tháng; nếu do Tòa án trả lại thì thời hạn điều tra bổ sung không quá 1 tháng. Thời hạn điều tra bổ sung tính từ ngày Cơ quan điều tra nhận lại hồ sơ vụ án và yêu cầu điều tra. Như vậy, BLTTHS mới chỉ quy định thời điểm bắt đầu của thời hạn Viện kiểm sát trả hồ sơ để điều tra bổ sung cho Cơ quan điều tra là tính từ ngày Cơ quan điều tra nhận được hồ sơ vụ án và yêu cầu điều tra. Vì vậy, cần thiết bổ sung quy định trong thời gian bao lâu kể từ ngày Viện kiểm sát nhận được hồ sơ do Tòa án trả lại để điều tra bổ sung thì Viện kiểm sát phải chuyển cho Cơ quan điều tra và quy định trong thời gian bao lâu kể từ ngày Tòa án ra quyết định trả điều tra bổ sung thì Tòa án phải chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát.

+ Đề nghị sửa quy định về thời hạn điều tra bổ sung đối với từng trường hợp cụ thể: án ít nghiêm trọng, án nghiêm trọng, án rất nghiêm trọng và án đặc biệt nghiêm trọng. Cần sửa theo hướng quy định thời hạn

trả hồ sơ điều tra bổ sung đối với từng trường hợp cụ thể, vì đối với các vụ án phức tạp, đông bị can, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng thì thời hạn điều tra bổ sung trong hai tháng là khó thực hiện được. Mặt khác, việc điều tra bổ sung lại không được gia hạn điều tra.

- Sửa đổi Điều 179 BLTTHS “khi cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án mà không thể bổ sung tại phiên tòa được”. Cần quy định theo hướng chặt chẽ hơn: Tại phiên tòa, nếu qua quá trình xét hỏi, tranh luận mà thấy có chứng cứ quan trọng chưa được điều tra làm rõ hoặc phát sinh tình tiết mới không thể làm rõ tại phiên tòa thì mới được trả hồ sơ điều tra bổ sung.

+ Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 179 BLTTHS quy định về Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung trong trường hợp “khi có căn cứ để cho rằng bị cáo phạm một tội khác hoặc có đồng phạm khác” theo hướng Tòa án trả hồ sơ trong trường hợp cho rằng bị cáo phạm một tội khác nặng hơn tội mà Viện kiểm sát truy tố

+ Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 179 BLTTHS quy định về Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung trong trường hợp “có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng” theo hướng “có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng gây xâm hại nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng mà Viện kiểm sát không thể tự mình bổ sung được”.

Sửa Thông tư liên tịch số 01/2010/TTLT-VKSNDTC-BCA-TANDTC của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ công an, Tòa án nhân dân tối cao ngày 27/8/2010 (gọi tắt là TTLT01/2010) hướng dẫn thi hành các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về trả hồ sơ để điều tra bổ sung:

- Điểm h khoản 2 Điều 1 quy định “Chứng cứ để chứng minh những đặc điểm về nhân thân của bị can, bị cáo là chứng cứ xác định lý lịch tư pháp của bị can, bị cáo”. Ở đây chưa xác định “chứng cứ xác định lý lịch

tư pháp của bị can, bị cáo” gồm những gì. Vì lí lịch tư pháp có những thông tin khác nhau nhưng không phải thông tin nào cũng liên quan đến nội dung vụ án, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị can, bị cáo và những người khác.

- Điểm c khoản 3 Điều 1 quy định “không trả hồ sơ nếu là chứng cứ quan trọng nhưng thiếu cũng truy tố, xét xử được hoặc không thể thu thập được”. Việc quy định “chứng cứ quan trọng” chưa rõ ràng dẫn đến nhận thức khác nhau giữa các cơ quan tiến hành tố tụng về cách đánh giá “chứng cứ quan trọng”

- Điểm a khoản 3 Điều 4 quy định “có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nhưng không xâm hại nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng thì Tòa án không được trả hồ sơ để điều tra bổ sung”. nhưng chưa có văn bản nào quy định cụ thể thế nào là “vi phạm thủ tục tố tụng, nhưng không xâm hại nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng” nên trong thực tiễn rất khó áp dụng.

- Điểm d khoản 2 Điều 4 hướng dẫn về khởi tố vụ án hình sự không có yêu cầu của người bị hại. Thực tế có vụ án Cố ý gây thương tích lúc đầu khởi tố theo khoản 2 Điều 104 BLHS nên không phải có yêu cầu của người bị hại nhưng khi kết thúc điều tra đã kết luận theo khoản 1 Điều 104 BLHS, Viện kiểm sát cũng truy tố theo khoản 1 Điều 104 BLHS.

- Điểm p khoản 2 Điều 4 quy định Thẩm phán có thể trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với các trường hợp không thuộc các trường hợp đã được cụ thể hóa tại Thông tư số 01 nhưng phải ghi rõ trong quyết định trả hồ sơ và quy định “Những trường hợp khác được xác định theo hướng dẫn tại khoản 1 điều này nhưng phải ghi rõ trong quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung”. Quy định này mang tính tùy nghi, phạm vi quá rộng dẫn đến sự tùy tiện trong việc áp dụng và tạo ra quan điểm trái ngược nhau giữa Tòa án, Viện kiểm sát và Cơ quan điều tra.

- Điều 4 Thông tư 01 nêu “xâm hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp” nhưng không giải thích rõ thế nào là “xâm hại nghiêm trọng” nên thực tiễn áp dụng có nhiều cách hiểu, nhận thức và áp dụng khác nhau giữa các cơ quan và người tiến hành tố tụng.

- Cần quy định cụ thể Tòa án trả đúng hay trả sai trong trường hợp: Kết quả điều tra bổ sung không làm thay đổi quyết định truy tố, Viện kiểm sát có văn bản giữ nguyên quyết định truy tố và chuyển lại hồ sơ cho Tòa án theo khoản 4 Điều 7.

- Điều 8, 9, 10 Thông tư số 01/2010 quy định về quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tố tụng trong trả hồ sơ điều tra bổ sung. Cần quy định chỉ tiêu án trả điều tra bổ sung đối với từng ngành, hàng năm có báo cáo đánh giá, rút kinh nghiệm chung cho việc trả điều tra bổ sung.

3.2. Nâng cao ý thức công vụ và trách nhiệm nghề nghiệp của cán bộ có chức danh tư pháp trong việc nghiên cứu vận dụng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành về trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Những người tiến hành tố tụng phải nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các quy định của pháp luật về trả điều tra bổ sung: căn cứ trả điều tra bổ sung, thời hạn trả điều tra bổ sung, nội dung quyết định điều tra bổ sung... tránh trường hợp trả không có căn cứ hoặc có căn cứ nhưng không cần thiết phải trả hồ sơ. Nghiên cứu đầy đủ, toàn diện quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng là cơ sở để tìm ra những tồn tại của luật tố tụng hình sự hiện hành. Thông qua việc nghiên cứu toàn diện các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành, kết hợp với thực tiễn áp dụng, những người tiến hành tố tụng nói riêng và những nhà làm luật nói chung sẽ có những giải pháp hợp lý nhất để hoàn thiện các quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành, từng bước xây dựng hoàn thiện và thống nhất pháp luật.

3.3. Nâng cao năng lực chuyên môn của những người tiến hành tố tụng trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử

Chất lượng điều tra, truy tố, xét xử tốt hay chưa tốt, đúng pháp luật hay chưa đúng pháp luật cũng do con người thực hiện nên việc đào tạo con người có chuyên môn, nghiệp vụ cao đáp ứng được yêu cầu hoạt động tố tụng hình sự là rất quan trọng và cần thiết. Do vậy, cần thường xuyên chú trọng hơn nữa công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật những kiến thức pháp lý và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn cho những người tiến hành tố tụng. Nên thực hiện tốt các chuyên đề hạn chế việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn trong ngành kiểm sát nhân dân, các báo cáo rút kinh nghiệm về án trả hồ sơ để điều tra bổ sung trong ngành Tòa án để đội ngũ Kiểm sát viên, Thẩm phán đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, thực hiện đúng nguyên tắc “xác định sự thật của vụ án” quy định tại Điều 10 BLTTHS 2003.

Trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử, phải nâng cao ý thức, trách nhiệm của những người tiến hành tố tụng. Trong các hoạt động kiểm sát hay thực hành quyền công tố của mình, Kiểm sát viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trên cơ sở thực hiện đúng các quy chế nghiệp vụ của ngành. Sau khi có quyết định truy tố và chuyển hồ sơ sang Tòa án, Kiểm sát viên cần phối hợp với Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án để kịp thời khắc phục những thiếu sót nếu có và nắm những vấn đề mới phát sinh trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, chủ động trao đổi với Thẩm phán nhằm tránh việc phải trả hồ sơ trong những trường hợp không đáng phải trả, làm kéo dài thời hạn tố tụng. Ngay cả khi thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đối với các vụ án được xem là có tình tiết mới phát sinh, Kiểm sát viên cần đánh giá chung tính chất, ý nghĩa của tình tiết đó. Nếu thấy không ảnh hưởng tới việc xử lý vụ án thì kiên

quyết đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử, tránh việc tùy tiện hoãn phiên tòa, trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

3.4. Tăng cường quan hệ phối hợp giữa Viện kiểm sát và Tòa án

Cần thiết xây dựng các quy chế phối hợp liên ngành nội chính các cấp về mối quan hệ giữa các cơ quan, cán bộ tiến hành tổ tụng trong việc giải quyết các vụ án. Về quan hệ phối hợp giữa Viện kiểm sát và Tòa án trong trả hồ sơ để điều tra bổ sung: trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công nghiên cứu hồ sơ cần phải nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án để đánh giá toàn diện chứng cứ, nếu phát hiện còn thiếu chứng cứ hoặc có vi phạm thủ tục tố tụng thì Thẩm phán trao đổi và yêu cầu Kiểm sát viên bổ sung chứng cứ. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên chủ động phối hợp với Hội đồng xét xử làm rõ những tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc giải quyết đúng đắn vụ án hình sự. Trước khi quyết định trả điều tra bổ sung, Thẩm phán cần trao đổi trước với Kiểm sát viên những vấn đề cần được làm rõ thêm; những nội dung còn thiếu trong hồ sơ vụ án mà Viện kiểm sát hoặc Tòa án không thể tự mình bổ sung được.

Trong quá trình làm việc, cơ quan tiến hành tố tụng các cấp phải thường xuyên tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện quy định của BLHS, BLTTHS và các văn bản hướng dẫn để báo cáo lãnh đạo liên ngành pháp luật Trung ương sửa đổi, bổ sung.

Đối với các vụ án phải trả hồ sơ điều tra bổ sung, các cơ quan tiến hành tố tụng cần nghiêm túc kiểm điểm làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm cá nhân, đồng thời rút kinh nghiệm trong toàn đơn vị.

3.5. Tăng cường công tác tập huấn và rút kinh nghiệm nghiệp vụ

Để có một đội ngũ cán bộ chất lượng đáp ứng yêu cầu công tác thì việc thường xuyên bồi dưỡng thông qua các lớp tập huấn nghiệp vụ, hội thảo chuyên môn hàng năm, tọa đàm, xây dựng những chuyên đề... là rất

cần thiết. Thông qua các lớp nghiệp vụ, hội thảo, tọa đàm này, Kiểm sát viên, Thẩm phán trao đổi, học hỏi nâng cao trình độ nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm công tác, có nhận thức thống nhất về pháp luật. Thực tế trên địa bàn thành phố Hà Nội, các cơ quan tiến hành tố tụng các cấp thường niên tổ chức cuộc họp rút kinh nghiệm ba ngành về nghiệp vụ, những vướng mắc trong thực tiễn và có sự tham dự đầy đủ của tất cả Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán. Cuộc họp thường đưa ra những vụ án điển hình để Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán rút kinh nghiệm, những tồn tại, thiếu sót, những nguyên nhân của những tồn tại, thiếu sót, giải pháp khắc phục và qua đó cũng tăng cường phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Như vậy, việc tăng cường công tác tập huấn và rút kinh nghiệm nghiệp vụ là rất cần thiết để các cán bộ trong ngành tư pháp không chỉ vững về chính trị mà còn có chuyên môn, nghiệp vụ cao.

3.6. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác điều tra, truy tố

Trong bất cứ một hoạt động nào, để đảm bảo cho hoạt động đó diễn ra thuận lợi nhất thì cơ sở vật chất luôn luôn đóng vai trò quan trọng, bên cạnh đó là kinh phí hoạt động. So với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước hiện nay thì hoạt động tư pháp chưa được quan tâm nhiều, việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí chưa tương xứng và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ: ví dụ cơ sở vật chất ở một số địa phương còn thiếu thốn, phương tiện đi lại hạn chế đặc biệt khi phải đi khám nghiệm hiện trường, đi xác minh ở các tỉnh xa...; chế độ lương, phụ cấp của những người tiến hành tố tụng chưa được đảm bảo để họ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Nguồn kinh phí do Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao còn hạn hẹp, một số đơn vị được trang bị cơ sở vật chất là do nguồn kinh phí tại địa

phương hỗ trợ nhiều. Do vậy, kiến nghị với Đảng, Nhà nước chú trọng hơn trong việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động cho các cơ quan trong ngành tư pháp, có chế độ lương và phụ cấp phù hợp cho Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân trực tiếp tiến hành tố tụng đáp ứng với nhiệm vụ được giao.

KẾT LUẬN

Chế định của pháp luật tố tụng hình sự quy định về việc Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung là một chế định cần thiết và có một ý nghĩa quan trọng nhằm bảo đảm cho hoạt động điều tra tuân thủ theo các quy định của pháp luật, hoạt động truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người thực hiện hành vi phạm tội có căn cứ và bảo đảm cho quá trình giải quyết vụ án hình sự đúng đắn, khách quan, toàn diện và đầy đủ, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội. Tuy nhiên, khi nghiên cứu một cách toàn diện về chế định này thông qua lý luận cũng như thực trạng của vấn đề trả hồ sơ để điều tra bổ sung trên địa bàn thành phố Hà Nội nói riêng (số liệu từ năm 2009 đến năm 2013) mới nhận thấy được thực tiễn áp dụng còn nhiều vướng mắc mà không chỉ Hà Nội mà nhiều tỉnh thành trên cả nước vướng phải, sự áp dụng pháp luật không thống nhất, một số quy định trong bộ luật tố tụng hình sự quy định về trả hồ sơ điều tra bổ sung cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành chưa đầy đủ làm giảm đi ý nghĩa của chế định quan trọng này. Bên cạnh những nguyên nhân đó là ý thức, trách nhiệm của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Việc nhận thức không đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự, các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu hồ sơ vụ án một cách sơ sài; mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng chưa thật sự tốt cũng là nguyên nhân lớn dẫn đến việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Việc hoàn thiện các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự hiện nay đòi hỏi phải thể hiện đầy đủ các nguyên tắc tố tụng hình sự; nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước, của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đối với công dân nói chung, người tham gia tố tụng nói riêng; đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của các quy định. Do vậy, việc hoàn thiện hơn nữa chế định trả điều tra bổ sung của Tòa án là rất cần thiết.

Trên cơ sở toàn bộ kết quả nghiên cứu về trả hồ sơ để điều tra bổ sung tại Tòa án trên đây, tác giả mạnh dạn đưa ra một số giải pháp kiến nghị nhằm hoàn thiện chế định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết các vụ án hình sự theo tinh thần cải cách tư pháp trong giai đoạn hiện nay. Đây là một đề tài phức tạp do đó việc thiếu sót là khó tránh khỏi. Kính mong được sự đóng góp ý kiến của các thầy giáo, cô giáo để luận văn được hoàn thiện hơn nữa.